TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2022/HSST
Ngày 08 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc

Bà Nguyễn Thị Hồng

Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại phòng xét xử số 2, tầng II, Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/HSST ngày 19/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST - HS ngày 26/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Anh Ch, sinh ngày 22 tháng 7 năm 1984; Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu V (đã chết) và con bà Trần Thị Th (đã chết); vợ: Chu Thị Thanh H, sinh năm 1983, con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

Người bào chữa cho bị cáo Chúc: Bà Kim Hồng Thanh, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc; (có mặt);

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Khổng Thanh Kh, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt); Chị Chu Thị Thanh H, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/5/2022, Ch đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Khổng Thanh Kh ở thôn Lương Thịnh, xã Tứ Yên, huyện Sông Lô gọi điện hỏi mua ma túy. Ch đồng ý và hẹn Kh khi nào có ma túy sẽ gọi cho Kh đến lấy. Khoảng 19 giờ 59 phút cùng ngày, Ch gọi điện cho Kh và nói *"Có ma túy rồi, mày ra chỗ Ngân hàng Đồng Thịnh mà lấy"*. Sau đó, Ch một mình điều khiển xe mô tô đi đến điểm hẹn với Kh. Gặp Ch, Kh hỏi *"Hàng đâu?"*, ý Kh hỏi ma túy đâu. Ch cầm gói ma túy trên tay đang định đưa cho Kh, Kh cầm tiền trên tay đang định đưa cho Ch thì bị lực lượng công an huyện Sông Lô bắt quả tang. Do hoảng sợ, Ch đã ném gói ma túy xuống nền đường gần vị trí Ch đứng, Kh ném 200.000đ xuống nền đường gần vị trí Kh đứng nhưng bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô phát hiện, thu giữ: 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng, bên trong có chứa chất cục màu trắng gần vị trí nền đường Ch đứng, Ch khai nhận đó là ma túy mang đi bán cho Kh, được niêm phong trong phong bì kí hiệu A1; Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điề tra công an huyện Sông Lô đã tiến hành lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở của Ch, thu giữ: 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng, bên trong có chứa chất cục màu trắng tại giường ngủ của Ch, Ch khai nhận đó là ma túy, được niêm phong trong phong bì kí hiệu A2.

Tại Kết quả giám định số 1487/KLGĐ ngày 29/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

"1. Chất cục, bột màu trắng của mẫu kí hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0265g, không kể bao bì, loại Heroine.

2. Chất cục, bột màu trắng của mẫu kí hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0246g, không kể bao bì, loại Heroine.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm A1=0,0000g, A2=0,0000g và toàn bộ bao gói…" (BL: 32-36)

Về nguồn gốc ma túy, Ch khai nhận, mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực cổng Trung tâm y tế huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đối với 0,0246g ma túy, loại Heroine thu giữ được tại giường ngủ của Ch, Chúc khai nhận tàng trữ số ma túy trên để sử dụng cho bản thân, không có căn cứ chứng minh mục đích Ch tàng trữ ma túy để bán trái phép.

Đối với Khổng Thanh Kh tự khai nhận là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 25/5/2022, Kh chưa nhận được ma túy từ Ch nên không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng và tài sản thu giữ: 0,0265g ma túy, loại Heroine, trong mẫu ký hiệu A1 và 0, 0246g ma túy, loại Heroine, trong mẫu ký hiệu A2, Cơ quan giám định hoàn lại A1=0,0000g; A2 = 0,0000g mẫu và toàn bộ bao gói. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng, màn hình cảm ứng đã bị vỡ của

Nguyễn Anh Ch; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE vỏ màu đen loại bàn phím của Khổng Thanh Kh; 200.000đ (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ) tại nền đường bê tông gần vị trí Kh đứng, Kh khai nhận là tiền mang đi để mua ma túy của Ch; 200.000đ tại túi quần phía trước bên phải Ch đang mặc;
01 xe máy nhãn hiệu Sirius sơn màu đen, BKS 33R3-3863 là tài sản hợp pháp của chị Chu Thị Thanh H (vợ Ch). Chị H không biết Ch sử dụng chiếc xe trên đi bán trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKSSL ngày 18/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Anh Ch về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Nguyễn Anh Ch đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Nguyễn Anh Ch, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Ch từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25/5/2022); không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Chúc là bà Kim Hồng Thanh trợ giúp viên pháp lý bào chữa tại phiên tòa: Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố đối với Nguyễn Anh Ch là hoàn toàn có căn cứ. Tuy nhiên bị cáo Chúc phạm tội khi nhận thức pháp luật còn hạn chế. Sau khi phạm tội bị cáo đã luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội. Hiện nay bị cáo ở cùng vợ và 03 con nhỏ, hoàn cảnh kinh tế gia đình còn gặp niều khó khăn và đang là hộ cận nghèo tại địa phương. Do vậy kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng khoản 1 Điều 252 và điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự và xem xét hoàn cảnh gia đình đối với bị cáo cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm có điều kiện được về gia đình chăm sóc con nhỏ.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại điện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 45 ngày 25/5/2022, tại khu vực đường gần trụ sở phòng giao dịch Đồng Thịnh Ngân hàng Agribank chi nhánh Sông Lô. Nguyễn Anh Ch đang có hành vi bán trái phép 0 gói ma túy, có khối lượng 0,0265 gam ma túy loại Hêrôine cho Khổng Thanh Kh với giá 200.000 đồng thì bị Công an huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Anh Ch đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Chúc là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bản thân là người nghiện ma túy nên để có tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân bị cáo đã cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng và phát triển mạnh hơn trong đời sống. Từ tệ nạn ma túy là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo Ch luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Ch là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, gia đình đang thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 0,0265g ma túy, loại Heroine, trong mẫu ký hiệu A1 và 0, 0246g ma túy, loại Heroine, trong mẫu ký hiệu A2, Cơ quan giám định hoàn lại A1=0,0000g; A2 = 0,0000g mẫu và toàn bộ bao gói cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng, màn hình cảm ứng đã bị vỡ của Nguyễn Anh Ch; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE vỏ màu đen loại bàn phím của Khổng Thanh Kh là phương tiện dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền của Khoa mang đi mua ma túy nên cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 200.000đ của Ch thu tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của Ch, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Ch nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius sơn màu đen, BKS 33R3-3863 là tài sản hợp pháp của chị Chu Thị Thanh H (vợ Ch). Chị H không biết Ch sử dụng chiếc xe trên đi bán trái phép chất ma túy nên cần xem xét trả lại cho chị H.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Chúc ở khu vực gần trung tâm y tế huyện Lập Thạch, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra làm rõ.

Đối với Khổng Thanh Kh tự khai nhận là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 25/5/2022, Kh chưa nhận được ma túy từ Chúc nên không có căn cứ để xử lý. Tuy nhiên, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô đã có văn bản thông báo, trao đổi với UBND xã Tứ Yên, huyện Sông Lô để xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Kh.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh Ch phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma tuý”.

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Ch 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25/5/2022).

3.Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu trả do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ”.

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng, màn hình cảm ứng đã bị vỡ của Nguyễn Anh Ch và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE vỏ màu đen loại bàn phím của Khổng Thanh Kh.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng của Kh.

Trả lại cho Chúc số tiền 200.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho chị Hương 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius sơn màu đen, BKS 33R3-3863.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Anh Ch phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Khương Đặng Khánh Hằng

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
-Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- CQ THAHS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
-Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
-Công an huyện Sông Lô;
-Uỷ ban nhân dân xã Đ;
-Bị cáo; NTGTT;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Khương Đặng Khánh Hằng